

Bản án số: 120/2025/HSPT

Ngày 04 - 6 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Huyền.

Các Thẩm phán: Ông Trần Duy Tuấn và bà Nguyễn Thị Thu Trang.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Khánh Chi – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Ông Vũ Đình Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 126/2025/TLPT-HS ngày 28/4/2025 đối với bị cáo Nguyễn Châu L về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2025/HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk.

- *Bị cáo có kháng cáo:*

Họ và tên: Nguyễn Châu L; sinh năm 1976, tại tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn I, xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Ngọc A (chết), và bà Nguyễn Thị H; bị cáo có vợ là Lê Trần Bích P, sinh năm 1977; có 02 con, sinh năm 2000 và năm 2002; tiền án, Tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 05/11/2024 đến ngày 14/11/2024 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Châu L hành nghề lái xe ba gác nhưng không có bằng lái xe mô tô hạng A3. Khoảng tháng 9 năm 2024, thông qua mạng xã hội, L kết bạn với tài khoản Facebook “Minh T – Hỗ trợ cho mọi nhà” chưa xác định được danh tính và cung cấp số điện thoại di động 0333845535 để kết bạn trên ứng dụng mạng xã hội Zalo với tài khoản “T” nhằm thuê người này làm giả hồ sơ giấy phép lái xe

mô tô hạng A3, (Gồm các loại giấy tờ: Giấy phép lái xe, Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe, Đơn đề nghị học, sát hạch để cấp giấy phép lái xe, Giấy khám sức khỏe của người lái xe) với giá 1.300.000 đồng/01 hồ sơ, nếu làm với số lượng lớn sẽ được giảm 100.000 đồng/01 hồ sơ. Thấy có thể thu lợi bất chính từ việc làm trên, L đã giới thiệu cho một số người khác cùng làm nghề lái xe ba gác để đặt làm bằng lái xe hạng A3 nhằm mục đích sử dụng. Qua các mối quan hệ xã hội, Phạm Văn L1, sinh năm 1975, trú tại TDP Đ, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk làm nghề lái xe ba gác biết L có nhận làm bằng lái xe hạng A3 nên L1 đã liên lạc với L để trao đổi thông tin, qua đó L cam kết giấy phép lái xe là thật, có hồ sơ sát hạch lái xe kèm theo và có thể quét mã QR trên ứng dụng Zalo để xác thực, với số tiền là 1.300.000 đồng/01 hồ sơ, chỉ cần cung cấp hình ảnh chụp chân dung và hình ảnh mặt trước, mặt sau của Căn cước công dân thì L1 đồng ý. Sau đó, L1 đã trao đổi với 07 người khác cùng làm nghề lái xe ba gác tại huyện E gồm: Nguyễn Đức T1, Hồ Văn H1, Hồ Văn M, Nguyễn Hàm T2, Hoàng Thanh T3, Hồ Văn T4, Nguyễn Văn B về việc L nhận đặt làm giấy phép lái xe hạng A3, 07 người trên đồng ý, đồng thời chuyển hình ảnh chụp chân dung cùng hình ảnh chụp mặt trước và mặt sau cho L1 để đặt làm. Sau đó, L1 chuyển hình ảnh của mình và 07 người trên cho L, đồng thời đặt cọc cho L số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng). L nhận tiền và chuyển hình ảnh cho người dùng tên “T” để đặt làm hồ sơ lái xe cho 08 người trên. Đến khoảng 07 giờ ngày 05/11/2024, Công an huyện E phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Châu L khi đang kiểm tra các hồ sơ giấy phép lái xe.

Kết luận giám định số 1818/KL-KTHS, ngày 12/11/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ, thể hiện:

- 08 GIẤY PHÉP LÁI XE hạng A3 thu giữ của ông Nguyễn Châu L là giả.
- Hình dấu tròn có nội dung “SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI ★ TỈNH BẾN TRE ★ CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM” trên các tài liệu giám định so với mẫu dấu tròn có nội dung “SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI ★ TỈNH BẾN TRE ★ CỘNG HÒA XHCN VIỆT NAM” trên tài liệu Cơ quan điều tra cung cấp, không cùng một phương pháp tạo ra.

Kết luận giám định số 186/KL-KTHS, ngày 20/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ, thể hiện:

- Không khôi phục, trích xuất được tin nhắn Z giữa tài khoản có tên "T" và tài khoản của Nguyễn Châu L trong thời gian từ ngày 18/9/2024 đến ngày 30/9/2024.
- Không khôi phục, trích xuất được tin nhắn M1 (Facebook) giữa tài khoản có tên "Minh T - Hỗ Trợ Cho Mọi Nhà" và tài khoản của Nguyễn Châu L trong thời gian từ ngày 18/9/2024 đến ngày 19/9/2024.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2025/HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Châu L phạm tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” .

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Châu L: 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 05/11/2024 đến ngày 14/11/2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 17/3/2025, bị cáo Nguyễn Châu L có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Châu L về tội “Làm giả con dấu của cơ quan tổ chức” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở. Do đó, đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Châu L.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Châu L tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo không phải là người có thẩm quyền cấp Giấy phép lái xe; biết rõ việc sử dụng tài liệu, giấy tờ giả của cơ quan, tổ chức là vi phạm pháp luật, nhưng nhằm thu lợi bất chính từ việc làm giả Giấy phép lái xe, vào khoảng tháng 9/2024, bị cáo đã liên hệ, nhận tiền cọc và cung cấp hình ảnh chân dung, hình ảnh căn cước công dân của những người có nhu cầu làm Giấy pháp lái xe để chuyển cho đối tượng làm Giấy phép lái xe giả trên mạng xã hội (chưa xác định được nhân thân lai lịch) để làm giả 08 bộ hồ sơ Giấy phép lái xe bao gồm: Giấy phép lái xe hạng A3, Biên bản tổng hợp kết quả sát hạch lái xe, Giấy khám sức khỏe

của người lái xe, tổng cộng gồm 24 tài liệu, với giá 1.300.000 đồng/01 hồ sơ, mỗi hồ sơ bị cáo được hưởng lợi 100.000 đồng. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức” với vai trò đồng phạm giúp sức. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Châu L về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”, với mức định khung hình phạt “Làm 6 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác trở lên” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 341 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo, thấy rằng: Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, từng làm công an viên tại thôn I, xã E và được UBND xã tặng giấy khen vì đã có nhiều thành tích xuất sắc trong công tác đảm bảo An ninh trật tự tại địa phương (năm 2020, 2021, 2022) được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo cung cấp thêm biên lai nộp tạm ứng án phí sơ thẩm, bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền thu lợi bất chính, đây đều là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, là người giúp sức trong vụ án đồng phạm nhưng có vai trò không đáng kể, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cần chấp nhận một phần kháng cáo áp dụng thêm Điều 65 của BLHS cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do chấp nhận một phần kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Châu L. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2025/HS-ST ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Nguyễn Châu L: 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội “Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức”.

Giao bị cáo cho UBND xã E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Châu L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối Cao;
- TAND Cấp cao
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Ea Súp;
- VKSND huyện Ea Súp;
- Chi cục THADS huyện Ea Súp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thị Thanh Huyền

